

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-la-mật-đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 6
Quyển Thứ 150
Hội Thứ Nhất

PHẨM SO LƯỜNG CÔNG ĐỨC
Thứ 30 – 48

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiết giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì thiết giới, tự tánh thiết giới không; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh thiết giới đây tức chẳng phải tự tánh; tự tánh vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, thiết giới chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có thiết giới thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiết giới hoặc vui hoặc khổ, chẳng nên quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì thiết giới, tự tánh thiết giới không; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh thiết giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, thiết giới chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có thiết giới thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiết giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì thiết giới, tự tánh thiết giới không; vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh thiết giới đây tức chẳng phải tự tánh; tự tánh vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, thiết giới chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; vị giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có thiết giới thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thiết giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các

thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì thiệt giới, tự tánh thiệt giới không; vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh thiệt giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tịnh lự Ba-la-mật-đa đây, thiệt giới chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có thiệt giới thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tĩn lự như thế là tu Tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Tịnh lự Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thân giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì thân giới, tự tánh thân giới không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh thân giới đây tức chẳng phải tự tánh; tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tịnh lự Ba-la-mật-đa đây, thân giới chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có thân giới thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tĩn lự như thế là tu Tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thân giới hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì thân giới, tự tánh thân giới không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh thân giới đây tức chẳng phải tự tánh; tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tịnh lự Ba-la-mật-đa đây, thân giới chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có thân giới thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tĩn lự như thế là tu Tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thân giới hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì thân giới, tự tánh thân giới không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh thân giới đây tức chẳng phải tự tánh; tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tịnh lự Ba-la-mật-đa đây, thân giới chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có thân giới thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tĩn lự như thế là tu Tịnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì thân giới, tự tánh thân giới không; xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh thân giới đây tức chẳng phải tự tánh; tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịnh lự Ba-

la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, thân giới chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có thân giới thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán ý giới hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì ý giới, tự tánh ý giới không; pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh ý giới đây tức chẳng phải tự tánh; tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, ý giới chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có ý giới thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán ý giới hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì ý giới, tự tánh ý giới không; pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh ý giới đây tức chẳng phải tự tánh; tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, ý giới chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có ý giới thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì ý giới, tự tánh ý giới không; pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh ý giới đây tức chẳng phải tự tánh; tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, ý giới chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có ý giới thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì ý giới, tự tánh ý giới không; pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ, tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không. Tự tánh ý giới đây tức chẳng phải tự tánh; tự tánh pháp giới, cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, ý giới chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có ý giới thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán địa giới hoặc thường hoặc vô thường, chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì địa giới, tự tánh địa giới không; thủy hỏa phong không thức giới, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới không. Tự tánh địa giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, địa giới chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; thủy hỏa phong không thức giới đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có địa giới thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán địa giới hoặc vui hoặc khổ, chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì địa giới, tự tánh địa giới không; thủy hỏa phong không thức giới, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới không. Tự tánh địa giới đây tức chẳng phải tự tánh; tự tánh thủy hỏa phong không thức giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, địa giới chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; thủy hỏa phong không thức giới đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có địa giới thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã, chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì địa giới, tự tánh địa giới không; thủy hỏa phong không thức giới, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới không. Tự tánh địa giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, địa giới chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; thủy hỏa phong không thức giới đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có địa giới thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, chẳng nên quán thủy hỏa phong không thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì địa giới, tự tánh địa giới không; thủy hỏa phong không thức giới, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới không. Tự tánh địa giới đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, địa giới chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; thủy hỏa phong không thức giới đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có địa giới thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán vô minh hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì vô minh, tự tánh vô minh không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não, tự tánh hành cho đến lão tử sầu thán khổ ưu não không. Tự tánh vô minh đây tức chẳng phải tự

tánh, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lực Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lực Ba-la-mật-đa đây, vô minh chẳng khá được; thường vô thường kia cũng chẳng khá được; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có vô minh thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tĩnh lực như thế là tu Tĩnh lực Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lực Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán vô minh hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì vô minh, tự tánh vô minh không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não không. Tự tánh vô minh đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lực Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lực Ba-la-mật-đa đây, vô minh chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có vô minh thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tĩnh lực như thế là tu Tĩnh lực Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lực Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì vô minh, tự tánh vô minh không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não không. Tự tánh vô minh đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lực Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lực Ba-la-mật-đa đây, vô minh chẳng khá được; ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có vô minh thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tĩnh lực như thế là tu Tĩnh lực Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lực Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì vô minh, tự tánh vô minh không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sâu thán khổ ưu não, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não không. Tự tánh vô minh đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lực Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lực Ba-la-mật-đa đây, vô minh chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; hành cho đến lão tử sâu thán khổ ưu não đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có vô minh thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tĩnh lực như thế là tu Tĩnh lực Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tĩnh lực Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Tĩnh lực Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lực Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì Bồ thí Ba-la-mật-đa, tự tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa không; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tự tánh Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không. Tự tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lực Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lực Ba-la-mật-đa đây, Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Bồ thí

Ba-la-mật-đa thấy khá được, hưởng là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì Bồ thí Ba-la-mật-đa, tự tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa không; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tự tánh Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không. Tự tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Bồ thí Ba-la-mật-đa thấy khá được, hưởng là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì Bồ thí Ba-la-mật-đa, tự tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa không; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tự tánh Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không. Tự tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Bồ thí Ba-la-mật-đa thấy khá được, hưởng là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán Bồ thí Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì Bồ thí Ba-la-mật-đa, tự tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa không; Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, tự tánh Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa không. Tự tánh Bồ thí Ba-la-mật-đa đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, Bồ thí Ba-la-mật-đa chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia đều chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có Bồ thí Ba-la-mật-đa thấy khá được, hưởng là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tĩnh lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nội không hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì nội không, tự tánh nội không không; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không. Tự tánh nội không đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, nội không chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đều chẳng khá được, thường vô thường

kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nội không thấy khá được, hướng là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tính lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nội không hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì nội không, tự tánh nội không không; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không. Tự tánh nội không đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, nội không chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nội không thấy khá được, hướng là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tính lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nội không hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì nội không, tự tánh nội không không; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không. Tự tánh nội không đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, nội không chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nội không thấy khá được, hướng là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tính lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Ngươi nên tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán nội không hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì nội không, tự tánh nội không không; ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không. Tự tánh nội không đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Đối Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đây, nội không chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có nội không thấy khá được, hướng là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tính lự như thế là tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Bát nhã Ba-la-mật-đa.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì kẻ phát tâm Vô thượng Bồ-đề tuyên nói Tịch lự Ba-la-mật-đa, tác lời như vậy: Thiện nam tử! Người nên tu Tịch lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán chơn như hoặc thường hoặc vô thường; chẳng nên quán pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới hoặc thường hoặc vô thường. Vì có sao? Vì chơn như, tự tánh chơn như không; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới không. Tự tánh chơn như đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịch lự Ba-la-mật-đa. Đối Tịch lự Ba-la-mật-đa đây, chơn như chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được; pháp giới cho đến bất tư nghì giới đều chẳng khá được, thường vô thường kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chơn như thấy khá được, huống là có thường cùng vô thường kia. Nếu người năng tu tịch lự như thế là tu Tịch lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịch lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán chơn như hoặc vui hoặc khổ; chẳng nên quán pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới hoặc vui hoặc khổ. Vì có sao? Vì chơn như, tự tánh chơn như không; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới không. Tự tánh chơn như đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịch lự Ba-la-mật-đa. Đối Tịch lự Ba-la-mật-đa đây, chơn như chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được; pháp giới cho đến bất tư nghì giới đều chẳng khá được, vui cùng khổ kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chơn như thấy khá được, huống là có vui cùng khổ kia. Nếu người năng tu tịch lự như thế là tu Tịch lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịch lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán chơn như hoặc ngã hoặc vô ngã; chẳng nên quán pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới hoặc ngã hoặc vô ngã. Vì có sao? Vì chơn như, tự tánh chơn như không; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới không. Tự tánh chơn như đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịch lự Ba-la-mật-đa. Đối Tịch lự Ba-la-mật-đa đây, chơn như chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được; pháp giới cho đến bất tư nghì giới đều chẳng khá được, ngã vô ngã kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chơn như thấy khá được, huống là có ngã cùng vô ngã kia. Nếu người năng tu tịch lự như thế là tu Tịch lự Ba-la-mật-đa.

Lại tác lời này: Thiện nam tử! Người nên tu Tịch lự Ba-la-mật-đa, chẳng nên quán chơn như hoặc tịnh hoặc bất tịnh; chẳng nên quán pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Vì có sao? Vì chơn như, tự tánh chơn như không; pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới không. Tự tánh chơn như đây tức chẳng phải tự tánh, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới đây cũng chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức Tịch lự Ba-la-mật-đa. Đối Tịch lự Ba-la-mật-đa đây, chơn như chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được; pháp giới cho đến bất tư nghì giới đều chẳng khá được, tịnh bất tịnh kia cũng chẳng khá được. Sở vì sao? Vì trong đây hãy không có chơn như thấy khá được, huống là có tịnh cùng bất tịnh kia. Nếu người năng tu tịch lự như thế là tu Tịch lự Ba-la-mật-đa.

Kiều Thi Ca! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này tác những thuyết đây, đây là tuyên nói chơn chánh Tịch lự Ba-la-mật-đa.

-- Hết tập 06 --